**8 câu giữa Kiều ở lầu Ngưng Bích mẫu 5**

Nói đến thơ nôm bác học chúng ta không thể không nhắc đến Truyện Kiều của Nguyễn Du. Đây là tác phẩm thơ nôm bac học lên một tầm cao mới với trình độ mẫu mực, bậc thầy về nghệ thuật. Đặc biệt, trích đoạn “Kiều ở lầu ngưng bích” là một trong những trích đoạn tiêu biểu, hay, nghệ thuật tả cảnh ngụ tình tuyệt vời khiến người đọc như thấu hiểu tâm can người con gái phải xa gia đình, lênh đênh giữa dòng đời và không biết phiêu dạt về đâu. Đây cũng chính là cảnh đầu tiên trong suốt 15 năm lưu lạc, truân chuyên của Kiều. Vì vậy, tâm trạng Kiều lúc này vô cùng ngổn ngang, sợ hãi và vô định. Đặc biệt 8 câu thơ cuối trong trích đoạn càng làm dấy lên tâm trạng của Kiều, đọc những câu thơ cuối người đọc cũng cảm thấy thương xót, đau đáu cho cuộc đời phía trước của Kiều.

*Buồn trông cửa bể chiều hôm*

*Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa?*

*Buồn trông ngọn nước mới sa*

*Hoa trôi man mác biết là về đâu?*

Điệp từ “Buồn” liên tục được nhắc lại chứng tỏ tâm trạng Thúy Kiều vô cùng rầu rĩ. Người ta thường nói “Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ”. Nó rất đúng trong hoàn cảnh này của Kiều. Đối với nàng cảnh vật xung quanh đều là màu u tối giống như tâm trạng của nàng. Nỗi buồn như xoáy vào tâm can, tạo thành từng lớp sóng trào.

*Buồn trông cửa bể chiều hôm*

*Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa?*

Phân tích 8 câu thơ cuối bài kiều ở lầu ngưng bích – Chiều hôm chính là cảnh hoàng hôn. Tâm trạng buồn cùng với cảnh chiều tàn càng làm cho nỗi lòng người con gái thêm buồn tan nát. Hình ảnh cánh buồm xa xa với cửa bể chiều hôm dường như đối lập với nhau. Cửa bể rộng lớn bao la giữa đất trời là hình ảnh một chiếc thuyền nhỏ thấp thoáng giống như chính cuộc đời của nàng. Nàng cũng như chiếc thuyền kia lênh đênh ngoài biển khơi, không biết cuộc đời sẽ ra sao. Trong buổi chiều hôm ấy nỗi nhớ cha mẹ lại càng dâng lên xót xa biết nhường nào. Cảnh buổi chiều thường khiến cho người ta liên tưởng đến cảnh đoàn tụ, được trở về bên quê hương gia đình. Nhưng với Kiều đó chỉ là nỗi khao khát, nhớ nhung cha mẹ mà thôi. Còn nàng vẫn đang lênh đênh như chiếc thuyền nhỏ biết bao giờ mới “cập bến”.

*“Buồn trông ngọn nước mới sa*

*Hoa trôi man mác biết là về đâu?*

Hình ảnh ẩn dụ “hoa trôi” là biểu tượng cho thân phận của nàng. Nàng đẹp như một đóa hoa chớm nở đầy sắc xuân thì. Vậy mà giờ đây lại trôi vô định giữa dòng đời và không biêt sẽ đi về đâu. “Buồn trong ngọn nước mới sa” – hay chính là những phong ba bão tố của cuộc đời vùi dập nàng không thương tiếc như cánh hoa tàn theo gió bay. Câu hỏi “biết trôi về đâu” cũng chỉ là câu hỏi tu từ, một lời than thân trách phận, ai oán. Qua câu  hỏi càng nhấn mạnh về thân phận cuộc đời mình sao quá bèo bọt. Ngay cả trong ca dao xưa cũng đã viết: “Thân em như tấm lụa đào/ Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai”. Dường như, Nguyễn Du quá thấu hiểu và đồng cảm với thân phận người phụ nữ, câu hỏi ông đặt ra cho Thúy Kiều hay chính là sự thấu hiểu của ông dành cho nàng. Một người phụ nữ biết được giá trị của mình, khao khát hạnh phúc nhưng lại không biết làm thế nào để hạnh phúc, không biết cuộc đời sẽ xô mình đi đâu.

*“Buồn trông nội cỏ rầu rầu*

*Chân mây mặt đất một màu xanh xanh”.*

Màu xanh của Nguyễn Du trong hoàn cảnh này không phải là màu xanh của mùa xuân, của sự sống. Mà nó là một màu xanh nhợt nhạt đơn sắc. Nếu trong đoạn trích “Cảnh ngày xuân’, màu xanh được  Nguyễn Du khắc họa lên với vẻ đẹp tươi tốt, mởn mởn bao nhiêu thì trong đoạn trích này nó lại rầu bấy nhiêu. Đáng lẽ ra, màu xanh của cỏ hòa với màu xanh trời đất tạo nên sự sống, mãnh liệt thì giờ đây qua ngòi bút của Nguyễn Du hay đúng ra qua ánh nhìn của Thúy Kiều, màu của cỏ là màu của sự héo úa lụi tàn hòa với màu xanh nhợt nhạt của đất trời tạo nên bức tranh u ám đúng với tâm trạng mà Kiều đang mang. Ở lầu ngưng bích chỉ có Kiều với thiên nhiên vậy mà thiên nhiên cũng không khiến cho nàng vui hơn, thậm chí trong mắt nàng cảnh sắc thiên nhiên chỉ là một màu úa tàn, u ám, sầu não. Điều này càng khẳng định “Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ”. Đây cũng là hình ảnh cho thấy sự thảm thương của cuộc đời Kiều. Nàng vốn là một cánh hoa mới nở sớm đã lụi tàn, đường đời sóng gió khiến nàng tàn úa đến thảm thương.

Đặc biệt ở hai câu thơ cuối, nỗi buồn của nàng như được nhân lên gấp bội. Giờ đây nó không chỉ là buồn mà còn là sợ hãi:

*Buồn trông gió cuốn mặt duềnh*

*Ầm ầm tiếng sóng kêu quanh ghế ngồi.*

Phân tích 8 câu thơ cuối bài kiều ở lầu ngưng bích – Nếu những câu thơ trên đều là tĩnh thì hai câu cuối lại là động. Đó không phải là tiếng gió nhẹ nhàng thổi qua hay tiếng hát thiên thai mà đó là tiếng sóng. Tiếng sóng vồ vập nghe đầy sợ hãi. Tiếng sóng ồn ào náo nhiệt ầm ầm khiến con người ta chao đảo và bế tắc giữa cuộc đời. Đây không phải là tiếng sóng ngoài biển khơi, đây là tiếng sóng lòng. Tiếng sóng lòng của Kiều đang dồn dập vỗ về đầy sợ hãi. Nó chính là những phong ba bão táp mà Kiều phải đối mặt suốt chặng đường 15 năm – chặng đường mà nàng Kiều chưa bao giờ và không bao giờ nghĩ tới. Nàng đâu biết rằng, nỗi sợ hãi này sẽ đeo bám nàng suốt 15 năm sau và nó còn đeo bám nàng mãi về sau. Nó chính là dự báo cho những tai ương, những đau đớn mà Kiều sắp đi qua. Có lẽ Kiều đã phần nào dự đoán được tương lai của mình chỉ là sóng gió, truân chuyên, lênh đênh giữa biển đời. Nhưng bao giờ kết thúc thì nàng không thể biết.

Với điệp từ Buồn liên tục sử dụng trong 8 câu cuối, tác giả đã khắc họa lên được tâm trạng đau đớn, buồn xé lòng và đầy sợ hãi của Kiều trước hiện tại và tương lai. Đặc biệt với nghệ thuật tả cảnh ngụ tình cho thấy tài năng bút pháp của Nguyễn Du đã đạt đến đỉnh cao. Với những hình ảnh thiên nhiên hết đỗi thân thuộc, nhưng lai khiến người đọc hiểu, thấu cảm với cuộc đời nàng Kiều. Không cần những hình ảnh hoa mỹ, đẫm lệ, chỉ là ngọn cỏ rầu rầu, cánh thuyền xa xa hay sống gập ghềnh quanh chân ghế cũng khiến độc giả hiểu được phần nào sự sợ hãi và dự báo về một tương lai đầy sóng gió của Kiều.

Tám câu thơ cuối chính là kiệt tác nghệ thuật tả cảnh ngụ tình. Nguyễn Du đã khắc họa lên một bức tranh với nhiều trạng thái cảm xúc cô đơn, sợ hãi về tương lai mù mịt của nàng Kiều. Qua bức tranh đấy, ông cũng gửi gắm tâm trạng cảm thông sâu sắc đến cuộc đời nàng và lên án xã hội phong kiến hà khắc đã đẩy cuộc đời người phụ nữ đến bước đường cùng. Cảm thương thay, thân phận người phụ nữ xã hội xưa chỉ như cánh hoa mỏng trôi lênh đênh giữa dòng đời.